



**CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ CÔNG THƯỜNG NIÊN 2016**

Địa điểm: Nhà hàng Sen Vàng, ngày 06/4/2016

TT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian
I	Thức khai mạc		
1	ón khách và phát tài liệu	T L Tân	8h00 -8h30
2	Nghi thức khai mạc (chào mừng, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu)	A.Sen	08h30
3	Báo cáo kết quả thẩm tra thực cách công tham dự hội		
4	Giới thiệu toàn thể hội	A.Sen	08h50
II	Nội dung hội		
1	Giới thiệu Ban Thường vụ hội	oàn CT	08h50
2	Giới thiệu Ban kiểm tra hội	“	
3	Thông qua Quy chế của hội	“	
4	Thông qua chương trình hội	“	
5	Phát biểu khai mạc hội	“	
6	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, mục tiêu 2016-2020	“	
7	Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện các Nghị quyết của hội năm 2015	“	
8	Báo cáo của Ban kiểm tra thẩm tra báo cáo tài chính năm 2015	BKS	
9	Thông qua các Trình:		
	- Trình về việc trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2015	oàn CT	
	- Trình về việc trích lập các quỹ năm 2015	“	
	- Trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2015	“	
	- Trình về kế hoạch SXKD năm 2016	“	
	- Trình quy định toán thù lao HĐQT và Ban Kiểm tra năm 2015	“	
	- Trình dự toán thù lao HĐQT và TVKS năm 2016	“	
	- Trình tình hình công tác Ban kiểm tra chuyên trách	“	
	- Trình thay đổi mô hình tổ chức Công ty	“	
	- Trình bổ sung ngành nghề dịch vụ bán vé hàng không, ngành thủy, ngành sản xuất và kinh doanh		
	- Trình chi danh sách nhân viên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016	“	
	- Thông qua Trình báo HĐQT và BKS	“	
	- Giới thiệu danh sách thành viên HĐQT và BKS	“	
	- Bức:		
	+ Thông qua thư bức	Ban Kiểm tra	
	+ Phát biểu bức	phiếu	
	+ Tình hình bức		
	- Nghị quyết		
	- Công bố kết quả bức	“	
10	hội thảo luận	Công	
11	Thông qua biên bản và Nghị quyết của hội	oàn TK	
12	Tổng kết, bế mạc hội	oàn CT	



Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 n m 2016

BÁO CÁO
K T Q U K I M T R A T CÁCH C ÔNG
VÀ I D I N C ÔNG THAM D I H I

C n c theo i u 14.2.d i u l Công ty C ph n Du l ch ng Nai và danh sách c ông ng ký tham d i h i ng C ông th ng niên n m 2016;

Ban T ch c i h i xin báo cáo v i i h i v c ông tham d i h i nh sau :

1. T ng s v n i u l c a Công ty : 74.596.750.000 ng. T ng ng 7.459.675 c ph n. Trong ó :

- V n c a Nhà n c : 4.920.000 c ph n chi m 65,96% v n i u l .
- V n c a c ông CBCNV và c ông bên ngoài : 2.539.675 c ph n, chi m t l 34,04% v n i u l .

2. T ng s c ông ng ký là:

- i di n v n Nhà n c :
- Bên ngoài :

3. T ng s c ông có m t:

- i di n v n Nhà n c : V ng m t :
- Bên ngoài : V ng m t :

Tham d i h i hôm nay cóc ông và i di n y quy n, i di n cho c ông n m gic ph n, chi m% t ng s c ph n c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai.

C n c theo i u 102 c a Lu t Doanh nghi p và i u 22 i u l Công ty, Ban T ch c i h i xin báo cáo v i i h i, t t c các c ông, i di n c ông có m t tham d i h i u h p l , úng nguyên t c và th t c quy nh.

TM.BAN T CH C I H I
TR NG BAN



CTY CP DU LỊCH NG NAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐIỂM ĐẾN THỰC CHẤT ĐIỂM ĐẾN THỰC CHẤT
ĐIỂM ĐẾN THỰC CHẤT

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH
Danh sách Đoàn Chủ tịch

Ban Tổ chức Hội nghị Công tác năm 2016 Công ty Cổ phần
Du lịch Ng Nai xin trân trọng giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch lên
hành trình như sau:

1. Ông Ngô Văn Chấn : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.
2. Ông Nguyễn Minh Thành : Phó Chủ tịch HĐQT Công ty.
3. Ông Nguyễn Văn An : Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty.

Xin ý kiến chỉ đạo.

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ



CTY CP DU LỊCH NG NAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2016

T TRÌNH
“Về việc gửi thi u Ban Th ký
đề nghị công bố thông tin Công ty CP Du lịch Ng Nai năm 2016”

Kính thưa anh chị,

- Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai đã công bố thông tin qua ngày 24/3/2008.

- Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai đã công bố thông tin trong

- Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai đã công bố thông tin và nhiệm vụ của Ban Th ký.

Ban Th ký đã công bố thông tin qua danh sách Ban Th ký như sau:

1. Ông Ôn Văn Phúc : Kế toán trưởng Công ty
2. Ông Nguyễn Văn Thêm : Giám đốc Khách sạn Ng Nai

Trân trọng kính chào anh chị.

Xin ý kiến bổ sung quý vị.



CTY CP DU LỊCH NG NAI
H I C ÔNG TH NG NIÊN

C NG HÒA XÃ H I CH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh phúc

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 n m 2016

T TRÌNH

“V vì c gì i thi u Ban Ki m phi u
i h i c ông th ng niên Cty CP Du l ch ng Nai n m 2016”

Kính th a i h i,

- C n c i u l t ch c và ho t ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai ã c i h i c ông th ng niên thông qua ngày 24/3/2008.

- C n c ch c n ng nhi m v c a i h i ng C ông quy nh trong i u l Công ty C ph n Du l ch ng Nai

- C n c ch c n ng và nhi m v c a H i ng Qu n tr c quy nh trong i u l Công ty c ph n Du l ch ng Nai.

oàn Ch t ch trình i h i thông qua vi c c danh sách thành viên Ban b u c và ki m phi u c th nh sau:

1. Ông Nguy n V n Ph ng : PG Khách s n Hòa Bình, Tr ng ban
2. Bà inh Th Liên : PG Tài chính – K toán, Thành viên
3. Ông Hu nh V n Minh : PG Hành chính – Qu n tr , Thành viên
4. Ông Phan Anh Tu n : Phó Ban ISO Công ty, Thành viên
5. Ông Hà V n c : Cán b IT Công ty, Thành viên

ng h i h i cho ý ki n.

Xin ý ki n bi u quy t.



Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 n m 2016

QUY CH LÀM VI C
T I I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN
CÔNG TY C PH N DUL CH NG NAI N M 2016

i h i ng C ông th ng niên n m 2016 Công ty C ph n Du l ch ng Nai t ch c úng quy nh c a Lu t Doanh nghi p và i u l c a Công ty, Ban T ch c i h i kính trình i h i v Quy ch làm vi c t i i h i nh sau:

1. M i c ông khi tham gia i h i u ph i ng ký v i Ban T ch c c a i h i ký nh n vào danh sách c ông ng ký tham d i h i, nh n th bi u quy t, phi u b u và các tài li u liên quan n i h i.

2. Các c ông (ho c ng i i di n y quy n) tham d i h i s bi u quy t b ng th bi u quy t và b u c các ch c danh lãnh o Công ty g m H i ng qu n tr và Ban ki m soát Công ty nhi m k 2016 – 2020.

Khi bi u quy t các c ông c n gi cao Th bi u quy t, h ng m t Th có ghi mã s bi u quy t v phía Ch t a ghi nh n k t qu bi u quy t.

Khi b u c các c ông c n nghiên c u k n i dung mà ng i ch trì i h i yêu c u và h ng d n c a Ban ki m phi u th c hi n quy n b u c theo quy nh t i i u l Công ty.

3. Phát bi u ý ki n : Các c ông (ho c ng i i di n y quy n) mu n phát bi u ý ki n c n l u ý :

+ c s ch p thu n c a Ch t a i h i.

+ N i dung phát bi u ng n g n, phù h p v i Ch ng trình i h i. i h i ch p nh n, gi i áp, x lý các v n phát bi u trong n i dung và Ch ng trình c a i h i. Nh ng ý ki n khác “c n” nh ng ch a a vào Ch ng trình c a i h i s c b o l u và a vào Ch ng trình gi i quy t k i h i sau.

D th o Quy ch này c trình bày tr c i h i c ông và c thông qua khi c ch p thu n ít nh t 51% s c ph n có quy n bi u quy t tham d i h i.

ng h i h i cho ý ki n.

Xin ý ki n bi u quy t.

BAN T CH C I H I



D th o

BÁO CÁO
I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN
NHI M K III (2016-2020)

Kính th a :

- Quý v khách quý
- Quý C ông Công ty

H i ng Qu n tr Công ty r t hân h nh c ón ti p quý v i bi u và quý c ông v d i h i ng C ông th ng niên l n 01 nhi m k III (2016-2020). i u này th hi n s quan tâm c a lãnh o c p trên, c a Quý c ông v tình hình ho t ng s n xu t kinh doanh c a Công ty và là ngu n ng l c thúc y toàn th CB-CNV c g ng v t qua m i khó kh n và không ng ng xây d ng Công ty phát tri n b n v ng.

Kính th a i h i,

Ho t ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai k t khi c ph n hóa n nay ã i qua ch ng ng 10 n m v i 02 nhi m k (2006-2010 và 2011-2015) v i nhi u thu n l i và khó kh n an xen nhau. Do nh h ng c a suy thoái kinh t th gi i ã làm gi m t c t ng tr ng GDP và y m c l m phát t ng cao, bên c nh ó các i th c nh tranh cùng ngành ngh xu t hi n ngày càng nhi u có l i th v v n, c s v t ch t ... ã t o ra nh ng th thách r t l n cho ho t ng kinh doanh d ch v c a Công ty trong giai o n v a qua .

C n c i u l t ch c ho t ng Công ty và nh ng quy nh pháp lu t hi n hành. Hôm nay tôi xin thay m t Ban Lãnh o Công ty báo cáo tr c i h i k t qu ho t ng kinh doanh trong 5 n m (2011-2015) và nh h ng ho t ng kinh doanh giai o n 2016-2020, nh sau:

PH N I
TÌNH HÌNH TH C HI N NHI M V SXKD NHI M K II (2011-2015)

*** c i m tình hình:**

Ti p t c phát huy nh ng thành qu t c trong nhi m k 2006-2010, i m t v i nh ng khó kh n thách th c trong nhi m k 2011-2015, công ty ã t ng b c kh c ph c nh ng h n ch , nh c i m còn t n t i, m nh d n i m i trong cách ngh , cách làm, ra nhi u ph ng án kinh doanh, ut nâng c p c s v t ch t, c ng c b máy qu n lý, t ng b c nâng cao tay ngh ng i lao ng...V i s quy t tâm cao, Lãnh o

Công ty kết hợp với các tổ chức toàn thể đã tuyên truyền, vận động, tập hợp người lao động cùng nhau vượt qua khó khăn, phấn đấu vì mục tiêu tăng trưởng. Tất cả những việc làm đó đã kết quả đáng kể. Hiểu quả kinh doanh tăng trưởng qua các năm, quy mô công ty ngày càng mở rộng, quy trình các công việc cơ bản, ổn định người lao động nâng cao rõ rệt, thái độ người lao động đã thay đổi sâu sắc và mục tiêu bền vững lâu dài vì công ty.

+ Thuận lợi:

- Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty luôn có sự toàn tâm toàn ý, nghiêm túc, phân tích phán đoán đúng tình hình biến động của nền kinh tế nói chung và thị trường hoạt động ngành nghề kinh doanh chính nói riêng, nắm bắt thị trường, cập nhật số liệu, nâng cao chất lượng dịch vụ, đưa ra các chính sách kinh doanh hợp lý, nâng cao tính cạnh tranh của doanh nghiệp nhằm sẵn sàng tranh giành phát triển trong nền kinh tế thị trường.

- Người vận hành áp dụng, kết quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập thể người lao động luôn toàn tâm, tận tâm, tin tưởng vào sự phát triển của công ty, tận tâm tin vào bộ máy lãnh đạo.

- Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn có sự quan tâm giúp đỡ của Công ty mẹ, các cơ quan ban ngành có thẩm quyền... là nguồn nhân viên tập thể CB-NV công ty yên tâm phấn đấu hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

+ Khó khăn:

- Quá trình kinh doanh luôn đòi hỏi sự đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn nhân lực mới cách thức xuyên suốt, liên tục, Công ty phải bỏ ra một khoản chi phí lớn nhằm khắc phục các bất lợi. Tuy nhiên, việc đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ kinh doanh không thể thiếu mà chi phí có thể làm giảm, giảm nguồn nhân lực cần phải có thời gian sắp xếp và quản lý nhân tài là phải tìm kiếm trong cách nghĩ, cách làm theo hướng tích cực nhất.

- Tình hình kinh tế xã hội của nước ta gặp nhiều khó khăn trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, tiêu dùng và ổn định của các tầng lớp dân cư. Trong lĩnh vực dịch vụ vận tải, khách sạn, lữ hành, công ty vẫn phải tìm kiếm thị trường sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng và phải sẵn sàng tranh giành các doanh nghiệp dân doanh đang phát triển một cách tự nhiên thị trường giá cả rất linh hoạt do không chịu áp lực về thuế, và chính sách cho người lao động... nên lợi nhuận doanh nghiệp của công ty.

Tuy nhiên, tập thể HĐQT kết hợp cùng Ban điều hành và toàn thể cán bộ, người lao động trong công ty không ngừng phấn đấu, tận tâm tận ý trong xây dựng mục tiêu phát triển Công ty qua từng thời kỳ, đưa ra các giải pháp thích hợp như: đầu tư phát triển cơ sở vật chất, đầu tư phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến... là những vận may tính chất lợi nhuận giúp cho Công ty vượt qua những khó khăn trở ngại và không ngừng phát triển trong thời gian qua. Trong những kỳ khó khăn, Ban lãnh đạo công ty đã xây dựng các chương trình giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng hàng năm mục tiêu công ty đã đề ra.

K t qu công tác lãnh o s n xu t kinh doanh trong nhi m k II (2011-2015) là minh ch ng cho b n l nh trí tu c a t p th H QT, Ban i u hành, cán b , công nhân viên Công ty trong vi c ho ch nh và t ch c th c hi n nhi m v theo Ngh quy t c a i h i ng C ông th ng niên.

1.1. K t qu kinh doanh giai o n (2011-2015):

VT: tri u ng

Ch tiêu	N m 2011		N m 2012		N m 2013		N m 2014		N m 2015	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Doanh thu	132.000	142.442	155.000	162.325	172.000	167.500	180.000	159.612	160.000	184.440
L i nhu n	9.530	12.018	13.000	13.620	14.000	14.386	14.500	13.499	12.500	13.218
C t c(%)	11	11	12	12	13	13	14	14	10	10

T n m 2011 - 2015, t c phát tri n t ng i t t, doanh thu t ng tr ng bình quân hàng n m 12%, l i nhu n t ng bình quân 11%. Thu nh p bình quân tính trên u ng i n m 2015 là 6,9 tr /ng/thg, b ng 150% so th i k u sau khi c ph n hóa. Công ty ã chuy n i thành công mô hình qu n lý t phân tán sang t p trung có phân quy n, cùng v i h th ng ki m soát n i b ch t ch ã mang l i hi u qu rõ r t.

Công ty ã t p trung u t c chi u r ng l n chi u sâu c ng c và phát tri n ch t l ng s n ph m d ch v , gi v ng khách hàng truy n th ng, thu hút thêm nhi u khách hàng m i, duy trì t l t ng tr ng kinh doanh, t o n n t ng v ng ch c ti p t c phát tri n trong t ng lai. Tuy nhiên đi n bi n c a tình hình chính tr , kinh t toàn c u nói chung ã tác ng n n n kinh t Vi t Nam nói riêng v i nhi u bi n ng khó óan nh, ã nh h ng không nh n ho t ng s n xu t kinh doanh c a Công ty. B c vào quý 4/2013 do tình hình các doanh nghi p dân doanh kinh doanh cùng ngành ngh m i hình thành i vào ho t ng v i u th c s v t ch t c u t m i, hi n i cùng v i các chính sách khuy n mãi r m r ã tác ng m nh n th tr ng, th ph n b chia nh , c nh tranh kh c li t nên ít nhi u ã nh h ng n tình hình kinh doanh c a Công ty vào kho ng th i gian cu i n m 2013 tr i, l i nhu n gi m nh so cùng k .

Trong d ch v n u ng gi m chính là ti c c i, h i ngh . i v i ti c c i do khách hàng ch n l a các nhà hàng t nhân m i xây d ng và có chính sách gi m giá do chi phí giá thành bán ra không bao g m chi phí thu v và chi phí cho ng i lao ng th p. Bên c nh ó, a ph n các s nh ti c c a Khách s n ng Nai, Khách s n Hòa Bình, Nhà hàng ng Nai ã quá c k và còn nhi u b t c p do l ch s l i nên r t khó c nh tranh v i nhà hàng ti c c i chuyên d ng và c xây d ng m i. Ti c h i ngh c a các c quan nhà n c gi m sút do chính sách ti t ki m chi tiêu c a chính ph .

Trong l nh v c l hành, c bi t là l hành t nhân ã xây d ng s n ph m, d ch v vô cùng linh ho t v giá c và có nhi u chiêu th c bán hàng v i t t c các khách hàng mà các doanh nghi p nhà n c không bao gi th c hi n c. V giá bán ra không có thu , chi phí qu n lý vô cùng g n nh và áp ng c m i yêu c u c a khách hàng, trong vi c

cung cấp hóa đơn r t linh hoạt mà không s b t k s ki m tra, ki m soát c a các c quan chuyên môn.

Công tác u t xây d ng c b n, nh t là các d án tr ng i m còn v ng m c nhi u th t c: n bù, gi i t a,... làm cho ti n th c hi n các d án ch m so v i k ho ch ã ra.

i m t v i th c tr ng trên, H i ng Qu n tr ã có t m nhìn và ánh giá úng kh n ng c a Công ty t ó ra k ho ch phù h p th c t cho t ng giai o n, h th ng ki m soát n i b và quy ch qu n lý c a Công ty ã phát huy hi u qu , ki m soát ch t ch các kho n chi phí, h n ch r i ro gia t ng l i nhu n.

❖ **M c t ng tr ng c a v n ch s h u và tài s n:**

VT: Tri u ng

Ch tiêu	N m 2011		N m 2012	N m 2013	N m 2014	N m 2015
	u k	Cu i k				
V n ch s h u	70.307	72.488	75.529	76.398	77.993	79.339
T ng tài s n	90.153	97.593	94.470	98.286	100.361	103.403

Tính n 31/12/2015 ngu n v n ch s h u t 79,339 t ng t ng 12,85% và t ng tài s n t 103,403 t ng t ng 14,69% so v i u nhi m k II. ây là minh ch ng công ty có s t ng tr ng h p lý, tin c y trong su t th i gian qua.

1.2. K t qu kinh doanh n m 2015:

VT : Tri u ng

Ch tiêu	Th c hi n 2014	N m 2015		So sánh	
		K ho ch	Th c hi n	% So KH	% So cùng k
T ng doanh thu	159.612	160.000	184.440	115,27	115,55
T ng chi phí	146.113	165.500	171.222	103,45	117,18
L i nhu n tr c thu	13.499	12.500	13.218	105,74	97,91
M c tr c t c (%)	14%	10%	10%	100	71,42
Lãi CB trên c phi u (ngàn ng / CP)	2.164	2.008	1.185	59,01	54,75
Thu nh p BQ	6,3	6,1	6,9	113	109

Tổng doanh thu đạt 184,440 tỷ đồng, tăng 115,27% so với cùng kỳ năm trước và tăng 115,55% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó doanh thu khách sạn nhà hàng tăng 1,82%, dịch vụ phòng ngủ giảm 4,5%, thương mại tăng 38%, dịch vụ lễ tân tăng 28% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận thuần túy đạt 13,218 tỷ đồng tăng 105,74% so với cùng kỳ và tăng 97,91% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận của Công ty đến từ hoạt động của khách sạn nhà hàng, khách sạn, thương mại chủ yếu là nhà hàng Sen Vàng, khách sạn Ngân Nai, khách sạn Hòa Bình, Trung tâm thương mại trung tâm... Các nhân viên kinh doanh còn thua lỗ gồm: Trung tâm du lịch O - Ngân Trại, Trung tâm dịch vụ Lễ tân và nhà hàng Ngân Nai. Mặt khác, việc ngừng cho thuê mặt bằng văn phòng ngân hàng HSBC từ tháng 7/2015 do tác động của chi phí kinh doanh công nghệ thông tin của công ty trong năm 2015.

- Khách sạn Ngân Nai: Doanh thu thuần túy năm 2015 đạt 27 tỷ 811 triệu đồng tăng 92,71% KH năm và 96,87% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận năm 2015 đạt 7 tỷ 602 triệu đồng tăng 89,44% KH và 91,84% so với cùng kỳ.

Doanh thu Khách sạn Ngân Nai giảm sút chủ yếu là do dịch vụ ăn uống, tiệc cưới, hội nghị. Các hoạt động phát triển khách sạn, chủ yếu là tiệc cưới, lễ cưới, chương trình nghỉ dưỡng tiệc cưới. Cung cách bán hàng, công tác marketing còn nhiều hạn chế trong thị trường.

- Khách sạn Hòa Bình: Doanh thu thuần túy năm 2015 đạt 14 tỷ 200 triệu đồng tăng 78,89% KH năm và 88% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận năm 2015 đạt 675 triệu đồng tăng 34% so với KH và 40% so với cùng kỳ.

Khách sạn Hòa Bình kinh doanh chủ yếu là tiệc cưới, hội nghị và phòng ngủ, do cạnh tranh trên thị trường và các hoạt động chi tiêu, lễ cưới, áp dụng thị hiếu khách hàng. Chưa tập trung khai thác tiềm năng trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, tiệc cưới, hội nghị.

- Nhà hàng Sen Vàng: Doanh thu thuần túy năm 2015 đạt 41 tỷ 151 triệu đồng tăng 117,58% KH năm và tăng 112,24% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận năm 2015 đạt 11 tỷ 054 triệu đồng tăng 130% so KH năm và 118% so với cùng kỳ.

Nhà hàng Sen Vàng là một trong các nhân tố chủ chốt trong kinh doanh mang lại hiệu quả tốt nhất trong toàn Công ty. Đó là do đã xác định các sản phẩm chủ lực, hiệu quả phục vụ khách hàng không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như ý nghĩa công tác tiếp thị nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng của khách hàng, bên cạnh việc luôn nỗ lực duy trì trang thiết bị một cách gọn gàng.

- Nhà hàng Ngân Nai: Doanh thu thuần túy năm 2015 đạt 3 tỷ 746 triệu đồng tăng 78% KH năm và tăng 86% so với cùng kỳ năm trước.

Tình hình kinh doanh Nhà hàng Ngân Nai vẫn còn nhiều khó khăn, các hoạt động chi tiêu chủ yếu là do ảnh hưởng tình hình quy hoạch chung trên địa bàn, chưa có nhiều sản phẩm dịch vụ phù hợp thị hiếu khách hàng, công tác tiếp thị kinh doanh chưa thu hút khách hàng đáng kể trên thị trường, kết quả kinh doanh thua lỗ so với kế hoạch giao.

- Trung tâm Thương mại đã có nhiều cố gắng nỗ lực khai thác, gia tăng lượng hàng bán ra và giảm thiểu chi phí. Kết quả năm 2015 doanh thu thuần túy đạt 85 tỷ 881

tri u ng t 138,52% KH n m và b ng 138,81% so cùng k . L i nhu n n m 2015 t 671 tri u ng t 223,96% so v i KH và 198% so cùng cùng k .

- Trung tâm D ch v L hành: Doanh thu th c hi n n m 2015 t 7 t 610 tri u ng b ng 76% KH n m và b ng 127,56% so cùng k , là n v kinh doanh còn g p nhi u khó kh n do áp l c c nh tranh. Bên c nh ó vi c xây d ng s n ph m tours tuy n còn n i u, ch a làm t t công tác bán hàng.

- Trung tâm Du l ch o Ó - ng Tr ng, ho t ng s n xu t cây n qu t i o ng Tr ng ti p t c c duy trì và phát tri n, lo i b nh ng cây già c i và tr ng m i cây gi ng có n ng su t cao. D ch v tham quan t i o Ó v n duy trì m c trung bình th p. N m 2015, Ban Lãnh o Công ty ã m nh d n chuy n i mô hình h p tác kinh doanh kh i nhà hàng và phòng ngh o Ó, t ng b c gi m l , góp ph n nâng cao hi u qu kinh doanh chung c a công ty.

Tóm l i, trong n m 2015, Công ty ã t p trung u t khai thác th m nh trong l nh v c n u ng, khách s n nh m bù p chi phí và các kho n thi u h t c a các n v kinh doanh g p khó kh n nh m th c hi n các ch tiêu doanh thu, l i nhu n c giao. Bên c nh ó, Công ty ã có chu n b các ph ng án tái c c u và i m i ph ng th c kinh doanh, c bi t là các n v còn g p nhi u khó kh n nh m không ng ng phát tri n s n ph m d ch v phù h p v i nhu c u c a khách hàng và t i a hóa hi u qu cho Công ty.

1.3. Tình hình u t và mua s m trang thi t b :

- Trong giai o n 2011-2015, công tác u t ã c chú tr ng t o n n t ng phát tri n lâu dài. T ng m c u t mua s m tài s n c nh là 36 t 306 tri u ng, trong ó: nhà c a, v t ki n trúc nhà hàng Sen Vàng 19,6 t ng, c i t o chuy n i công n ng b ph n massage thành nhà hàng khách s n Hòa Bình 1,3 t ng a vào kinh doanh u n m 2015, u t máy móc trang thi t b cho kh i nhà hàng, khách s n 12,15 t ng, ph ng ti n v n chuy n 3,25 t ng.

- Trong n m 2015, Công ty ti p t c t p trung u t c ng c , hoàn thi n, nâng c p và gi c p cho các nhà hàng khách s n trong toàn h th ng c a Công ty v i t ng kinh phí u t là 3 t 224 tri u ng, c th :

+ Tích c c khai thác th m nh c a t ng n v và m nh d n u t s a ch a nâng c p 41 phòng ng khách s n Hòa Bình v i kinh phí s a ch a l t 315 tri u ng và i vào ho t ng kinh doanh u n m 2016.

+ T ng b c u t trang b màn hình LED cho các n v Nhà hàng Sen Vàng, Khách s n ng Nai, Khách s n Hòa Bình v i kinh phí 1 t 100 tri u ng.

+ u t ph ng ti n v n chuy n xe Fort Transit 16 ch là 809 tri u ng,

1.4. Công tác qu n tr ngu n nhân l c:

Hi n nay công ty có i ng CB - CNV g m 252 ng i, trong ó:

- Trình i h c tr lên : 59 ng i chi m 23,41%
- Trình cao ng : 21 ng i chi m 8,33%
- Trình trung c p : 29 ng i chi m 11,51%
- Công nhân k thu t : 84 ng i chi m 33,33%
- Lao ng ph thông : 59 ng i chi m 23,41%

- Công tác quản trị nguồn nhân lực, chú trọng nâng dần trình độ lao động có chuyên môn kỹ thuật cao so với trình độ lao động phổ thông, nâng cao chất lượng các ngành lao động trực tiếp phục vụ khách hàng như bàn, buồng, bếp.... Do đó, công tác đào tạo trong năm qua vẫn tiếp tục được duy trì và thực hiện xuyên suốt nhằm đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường.

- Chính sách tài chính lành mạnh, chú trọng tăng năng suất lao động, tăng chi tiêu xã hội và phúc lợi lao động hợp lý. Thu nhập bình quân của ngành du lịch trong năm 2015 là 6,9 triệu đồng/tháng, tăng 9% so với năm 2014.

- Ngành trực tiếp các nhà hàng, khách sạn, thời gian qua công ty đã chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện và thoải mái cho nhân viên, xây dựng chế độ đãi ngộ hợp lý, giữ chân và thu hút nhân tài có trình độ chuyên môn cao.

1.5. Công tác quản trị các nguồn lực:

- Công ty đã thiết lập hệ thống kiểm soát chi phí nguyên vật liệu đầu vào của nhà hàng, khách sạn, theo dõi chi phí nhân sự, quản lý nhân công nguyên vật liệu cho các phân vị, giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao lợi nhuận gộp như ngành vận hành khách sạn và nhà hàng.

- Thực hiện xuyên suốt các món ăn, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ tạo ra nét đặc trưng riêng của ẩm thực Công ty CP Du lịch và Khách sạn Sài Gòn trên thị trường.

- Với quy tâm của Ban điều hành Công ty về việc nâng cao chất lượng quản lý chất lượng tiên tiến, Công ty đã tiếp tục vận dụng và cải tiến không ngừng hệ thống quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và cập nhật phiên bản mới nhất ISO 9001:2015, hệ thống hoạt động như, đi vào nề nếp, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và hình ảnh của công ty khi tiếp xúc với khách hàng, làm cho khách hàng ngày càng tin tưởng, yên tâm sử dụng sản phẩm dịch vụ của công ty. Chương trình 5S, phương pháp Kaizen đã được áp dụng rộng rãi và duy trì tốt trong toàn Công ty.

1.6. Báo cáo tài chính:

Các chỉ tiêu tài chính (số liệu đã được kiểm toán)

Ch tiêu	N m 2015	N m 2014	T l 2015/2014
T ng tài s n	103.403.948.726	100.361.947.764	103,03
- Tài s n ng n h n	46.421.010.609	38.216.100.382	121,47
- Tài s n dài h n	56.982.938.117	62.145.847.382	91,69
N ph i tr	24.064.070.362	22.368.464.799	107,58
N ng n h n	23.889.070.362	21.871.997.999	109,22
N dài h n	175.000.000	496.466.800	35,25
V n ch s h u	79.339.878.364	77.993.482.965	101,73
V n ut c a ch s h u	74.596.750.000	50.327.000.000	148,22
V n khác c a ch s h u	5.902.986.715	14.706.274.262	40,14
C phi u qu	(2.506.253.750)	(2.506.253.750)	
Qu ut phát tri n	513.640.033	3.545.666.690	14,49
Qu d phòng tài chính	0	3.545.666.690	0
L i nhu n ch a phân ph i	832.755.366	8.375.129.073	9,94
Các ch tiêu v t su t			
- T su t l i nhu n sau thu trên doanh thu (%) ROS	5,57	6,58	84,65
- T su t l i nhu n sau thu trên tài s n (%) ROA	9,93	10,47	94,84
- T su t l i nhu n sau thu trên v n ch s h u (%) ROE	12,95	13,47	96,14
- T su t l i nhu n sau thu trên v n i ul (%)	13,77	20,88	65,94
Giá tr s sách l c phi u	10.635	15.497	68,63

Trong n m 2015, công ty ã phát hành c phi u th ng cho c ông hi n h u v i t l s h u 02 c phi u c th ng 01 c phi u, ngu n phát hành hình thành t V n khác c a ch s h u, Qu ut phát tri n và L i nhu n ch a phân ph i. Do ó ã có s bi n ng d ch chuy n gi a các ch tiêu c a V n ch s h u.

1.7. M t s t n t i và khó kh n:

- M t s n v ch a có hi u qu kinh doanh nh Trung tâm Du l ch o Ó - ng Tr ng, do còn thi u ngu n nhân l c có tay ngh và môi tr ng kinh doanh c a ng Tr ng ch a phát tri n m nh.

- Trung tâm D ch v L hành v n ch a có chuy n bi n tích c c m c dù n v ã có nhi u c g ng khai thác khách hàng. C nh tranh gi a các Cty kinh doanh L hành trong T nh ang tr nên quy t li t h n bao g m: c nh tranh v giá c , v ch t l ng, hi u qu kinh doanh và xây d ng hình nh, th ng hi u thu hút khách... k c s c nh tranh b t bình ng v ngh a v thu , chính sách ng i lao ng, ... òi h i Công ty ph i t p trung ngu n l c ut nâng cao s c m nh c nh tranh cho s n ph m du l ch.

- Công tác đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm hiện còn chậm, Công ty chú trọng các hình thức công trình sẵn có là chính. Các hình thức công trình lớn như: Nhà hàng Nhà Trách nhiệm khai thác do UBND Tỉnh ủy chủ trì quy hoạch, dự án Khách sạn Hoà Bình tiêu chuẩn 4 sao đang trong giai đoạn thi công và thi công thi công tái nhấc các hộ dân, các quan tâm trong mặt bằng các dự án còn gặp khó khăn.

- Nguồn nhân lực của Công ty còn thiếu hụt về mặt trình độ chuyên môn và kỹ thuật chuyên nghiệp trong lĩnh vực du lịch. Công ty tiếp tục có các kế hoạch đào tạo nội bộ hoặc đào tạo từ các trường nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn cho các vị trí công việc.

- Công tác quảng bá tiếp thị hình thức, thông tin của công ty trong thời gian qua còn hạn chế, chưa có hệ thống Marketing rõ ràng, cụ thể.

Nhìn chung, qua 05 năm thực hiện nhiệm vụ tiêu, nhiệm vụ của công ty đã đạt được những kết quả nhất định, chúng ta đã có những nỗ lực phấn đấu và hoàn thành các mục tiêu đề ra làm tiền đề cho công ty xây dựng công trình kế hoạch hành động theo hướng phát triển bền vững cho giai đoạn tiếp theo.

PHẦN II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SẴN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016-2020

2.1. D báo tình hình trong năm nay:

- D báo xu hướng chung nền kinh tế thị trường trong thời gian tới sẽ có bước tăng trưởng khá quan trọng, kinh tế toàn cầu bắt đầu thích nghi dần với những biến động chính trị, an ninh. Tình hình kinh tế trong nước sẽ dần phục hồi và phát triển khá hơn so với những năm trước, tiến trình mở cửa hội nhập quốc tế càng sâu rộng thông qua các hiệp định, hiệp định thương mại quốc tế.

- Ngành dịch vụ, du lịch đang phát triển nhanh và có tiềm năng đóng góp ngày càng cao vào cơ cấu thu nhập của toàn quốc.

- Các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề sẽ ngày càng chú trọng quy mô lớn và kỹ thuật sản xuất hiện đại để làm chia sẻ thị trường và cạnh tranh của công ty, trong khi đó tiến độ xây dựng các công trình nâng cao trình độ cạnh tranh của công ty còn chậm trễ.

- Chính sách quản lý doanh nghiệp còn nhiều bất cập, có thể ảnh hưởng bất lợi cho công ty trong thời gian tới.

- Thiên tai, hạn hán, dịch bệnh... tác động tiêu cực đến các thành phần kinh tế và tăng trưởng dân số.

2.2. Mục tiêu, phương hướng kinh doanh giai đoạn (2016-2020)

- Phát triển bền vững và bền vững là mục tiêu hàng đầu và là mục tiêu quan trọng nhất của Công ty trong thời gian tới, trên cơ sở nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và hoàn thiện cơ cấu sản xuất theo hướng hiện đại, đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ lữ hành nội

a và qu c t , ph n u tr thành doanh nghi p m nh v l nh v c nhà hàng khách s n, du l ch l hành trong th i gian t i.

- T p trung tri n khai u t các d án tr ng i m nâng cao n ng l c c nh tranh.

- Xây d ng các chi n l c Marketing hi u qu h n, không ng ng tìm hi u, n m b t nhu c u và xu h ng th tr ng t ó v ch ra chi n l c kinh doanh phù h p c ng nh liên t c thay i c c u s n ph m theo nhu c u th tr ng.

- M c tiêu kinh doanh trong th i gian t i là n nh và phát tri n doanh thu t ng bình quân 5 – 7%, l i nhu n t ng bình quân 3-5%, c t c chi tr t 10 - 12% trên m nh giá c ph n.

*** Các ch tiêu ch y u:**

VT: Tri u ng

Ch tiêu	N m 2016	N m 2017	N m 2018	N m 2019	N m 2020
Doanh thu	170.000	175.000	180.000	190.000	200.000
L i nhu n	12.500	12.800	13.200	14.000	15.000
T su t LN/V n CSH	16,75	17,15	17,69	18,76	20,10

Trong nhi m k t i, n u Công ty b t u th c hi n d án xây d ng c i t o m i Khách s n Hòa Bình thì s nh h ng không nh n doanh thu và l i nhu n c a Công ty. Tùy tình hình th c t s có s i u ch nh k ho ch s n xu t kinh doanh theo t ng n m.

2.3. K ho ch kinh doanh n m 2016:

C n c vào tình hình th c hi n n m 2015 và nh ng d oán bi n ng c a n n kinh t trong th i gian t i, Ban i u hành xin ra m c tiêu kinh doanh n m 2016 nh sau :

VT: ng

Ch tiêu	K ho ch 2016	So sánh 2015 (%)
Doanh thu	170.000.000.000	100,24
N p ngân sách	12.500.000.000	105,84
L i nhu n	12.500.000.000	92,59
T su t l i nhu n/ v n i u l	16,75%	62,45
Lãi c b n/ c phi u	1.339	61,87
M c chi tr c t c (%)	10%	100

2.4. Chi n l c và các gi i pháp th c hi n:

Trong giai o n tr c m t, Công ty xác nh s n ph m, d ch v ch l c nh m mang l i l i nhu n c a Công ty là s n ph m d ch v nhà hàng, khách s n, trong ó: d ch v ti c c i, h i ngh và s ki n chi m t tr ng l n, d ch v khách s n, d ch v cho thuê h i tr ng và các d ch v b tr khác óng góp b sung vào doanh thu cho kh i này. Bên c nh ó, t ng c ng kinh doanh th ng m i, i m i ph ng th c kinh doanh d ch v l hành theo h ng liên doanh liên k t, t ng c ng nhân l c kinh doanh cho trung tâm. i v i trung tâm du l ch o Ó ng Tr ng, ti p t c liên k t u t khai thác nh m gi m thi u m c l và ti n t i cân b ng thu chi trong t ng lai.

*** Nhiệm vụ và pháp chế y u trong th i gian t i:**

a. Gi i pháp phát tri n s n ph m, d ch v :

- Tập trung phát tri n nâng cao ch t l ng các s n ph m d ch v ch l c c a Công ty nh : s n ph m n u ng (ti c c i, ti c – h i ngh , khách vãng lai, liên hoan, sinh nh t...) t o ra nh ng nét c tr ng riêng c a m th c Công ty CP Du l ch ng Nai trên th tr ng n u ng. Tập trung l a ch n phân khúc s n ph m, d ch v và th tr ng v i các tiêu chu n ph c v i t ng khách hàng khác nhau, t ph thông n cao c p. T ó t ch c u t , khai thác m t cách phù h p, có hi u qu trên c s ch t l ng s n ph m, giá c và ch t l ng ph c v n v i khách hàng là t t nh t.

- Nghiên c u i m i ch ng trình nghi th c ti c c i và b sung d n các trang thi t b hi n i ph c v khách, ng th i xây d ng ch ng trình khuy n mãi v i nhi u ti n ích gia t ng cho khách hàng.

- Không ng ng gia t ng, c i ti n các s n ph m, d ch v khách s n, l hành trên c s nâng cao n ng su t lao ng, chi tiêu h p lý, ki m soát chi phí, h giá thành và t ng thêm giá tr d ch v , i m i ph ng th c bán hàng, công tác truy n thông qu ng bá s n ph m nâng cao kh n ng c nh tranh.

- Kh i th ng m i ti p t c phát huy, m r ng i t ng khách hàng. N m b t k p th i thông tin th tr ng, t n d ng th i c , c h i kinh doanh em l i doanh thu và l i nhu n cho công ty.

- Xây d ng chính sách giá h p d n theo t ng mùa v , m b o tính c nh tranh trên th tr ng truy n th ng t o l p m i quan h b n v ng, t ó t o th và l c xâm nh p vào th tr ng t i m n ng.

b. Gi i pháp phát tri n ngu n nhân l c:

- Ti p t c rà soát xây d ng m i c u trúc t ch c và tuy n d ng b sung nhân l c có chuyên môn cao v l nh v c nhà hàng, khách s n, l hành..., áp ng yêu c u v trình ngo i ng , tin h c...

- Có chính sách ti n l ng, chính sách ã ng h p lý thu hút lao ng có chuyên môn, nghi p v gi i áp ng yêu c u phát tri n Công ty.

- T ch c các l p ào t o nâng cao k n ng, tay ngh ng i lao ng. Có chính sách ào t o nâng cao n ng l c qu n lý, kh n ng qu n tr nhà hàng, khách s n i v i i ng cán b qu n lý t c p nhóm tr ng tr lên trong toàn Công ty.

c. Gi i pháp ut c s v t ch t:

- Ph i h p v i các s , ban ngành c a T nh và Thành ph Biên Hòa th c hi n u t đ án c i t o, m r ng khách s n Hòa Bình, đ toán kho ng 170 t ng, th i gian đ ki n 2017 - 2018.

- Th ng xuyên hoàn thi n và nâng c p c s v t ch t, trang thi t b , ph ng ti n dùng trong kinh doanh, nh t là kh i nhà hàng, khách s n, c bi t là Khách s n ng Nai, Khách s n Hòa Bình, Nhà hàng Sen Vàng.

- Công tác b o trì, s a ch a ph i c th c hi n th ng xuyên trong toàn công ty và có tr ng tâm.

d. Nâng cao công tác quản trị :

- Xây dựng chỉ số Marketing hiệu quả hơn, không ngừng tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu thị trường và đưa ra chỉ số kinh doanh phù hợp.

- Phát huy hệ thống kiểm tra, kiểm soát nâng cao hiệu quả kinh doanh, chú trọng các lãng phí, hoàn thiện chính sách tài chính trong toàn Công ty.

- Tiếp tục cập nhật, cải tiến, ứng dụng phiên bản hệ thống quản lý tiên tiến ISO 9001:2015 quản trị rủi ro và chú trọng thực hiện các giải pháp kinh doanh, thực hiện chương trình 5S.

- Tiếp tục liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh với các đối tác trên cơ sở đôi bên cùng có lợi, phát triển sản phẩm, dịch vụ phong phú đa dạng và có hiệu quả.

- Phối hợp chặt chẽ với các Hiệp hội Du lịch, Hội du lịch, tham gia các chương trình xã hội nhân văn hóa, mặt khác không ngừng tích lũy kinh nghiệm, trau dồi kỹ năng, kỹ năng nghề nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, thế hệ hiệu quả cho công ty.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống công nghệ thông tin theo hướng hiện đại phát huy hệ thống mạng hiện có như quản lý bán hàng trực tuyến, báo cáo bán hàng online, quản lý nhân sự, tài chính... giúp Ban điều hành công ty chủ động xem xét và đưa ra các quyết định quản trị khi cần thiết kịp thời chính xác nhất cho kinh doanh.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và các quy định quản lý.

Kính thưa: Các vị khách quý; Quý công đồng công ty

Năm 2016 với những thuận lợi và khó khăn đan xen, cơ sở năng tình hình các công đồng, sự lãnh đạo có hiệu quả của Hội đồng Quản trị, sự đồng lòng của Ban điều hành và sự nỗ lực của toàn thể CB - CNV trong toàn Công ty, chúng ta tin tưởng rằng: Năm 2016, Công ty Công ty Cổ phần Du lịch Thành Hải sẽ đạt được những thành tựu đáng kể vượt qua những thách thức kinh doanh.

Kính chúc các vị khách quý và quý công đồng sức khỏe dồi dào, thành công và hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn.

BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY



S : /DL N-H QT

Biên Hòa, ngày tháng 04 n m 2016

BÁO CÁO HỘI THẢO KINH QUẢN TRỊ NĂM 2015

Kính thưa:

- Quý vị Khách quý

- Quý vị Công đồng Công ty

Cần cù nỗ lực của Công ty quy hoạch chiến lược, nhiệm vụ và quy định nhân viên Hội đồng Quản trị.

Năm 2015, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai đã thực hiện nhiệm vụ nội dung chính như sau:

Trong năm, đã tổ chức 03 phiên họp toàn thể các thành viên. Hội đồng Quản trị đã nghe Ban điều hành trình bày kế hoạch kinh doanh năm 2015, báo cáo đánh giá phân tích tình hình thực hiện nhiệm vụ của quý, 6 tháng và đưa ra các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu kinh doanh, đầu tư, bố trí nhân lực và quản trị doanh nghiệp theo đúng mục tiêu do Hội đồng Quản trị quy định. Mời quý vị xem chi tiết như sau:

- Nghe Ban điều hành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014 và kế hoạch thực hiện kinh doanh năm 2015 cùng với các giải pháp chủ yếu.

- Hội đồng Quản trị đã xem xét thông tin thị trường thực tế của thị trường công nghiệp năm 2015. Đề nghị với phòng kế toán của Ban điều hành về việc phát hành cổ phiếu ưu đãi cho công đồng theo tỷ lệ 2:1, thông tin chi tiết chi tiết năm 2015 với tỷ lệ 10% trên mức giá cổ phiếu (sau khi đã phát hành cổ phiếu ưu đãi). Hội đồng Quản trị đã xem xét thông qua các mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh và các giải pháp thực hiện năm 2015 của Công ty và trình Hội đồng Quản trị công nghiệp năm 2015.

- Giao Ban điều hành chi tiêu và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. Lưu ý các nhân sự, sắp xếp hoạt động kinh doanh của quý và phát huy hiệu quả hoạt động của công ty, trong đó chú trọng 03 nhân viên: Trung tâm Du lịch Ng Nai – Ông Trần, Trung tâm Dịch vụ Lễ tân và Nhà hàng Ng Nai phần quản lý nhân sự năm 2014. Giao Ban điều hành tiếp tục làm việc với các cơ quan hữu quan triển

khai d án u t m r ng Khách s n Hòa Bình, tr c m t xem xét u t nâng c p phòng ng c a khách s n gia t ng doanh thu.

- Giao Ban i u hành Công ty th c hi n các th t c công b thông tin vi c chuy n i s h u c a công ty t T ng Cty Công nghi p Th c ph m ng Nai qua Công ty TNHH MTV u t Phát tri n B u Long. Báo cáo Ch t ch H TV T ng công ty CNTP và Giám c Công ty TNHH MTV u t Phát tri n B u Long c Tr ng ban ki m soát b sung v trí khu y t c a Ban ki m soát công ty cho n i h i c ông th ng niên n m 2016.

- ã t ch c thành công i h i c ông b t th ng vào tháng 12/2015 b u b sung thành viên H QT và Tr ng ban ki m soát công ty sau khi có s chuy n i ch s h u v n nhà n c t i công ty.

Nhìn chung, H QT ã th c hi n y , úng n i dung, ch sinh ho t h i h p theo quy nh c a i u l Công ty, m b o t t c các công vi c quan tr ng c a Cty u c thông qua H QT th o lu n bàn b c a ra nh ng quy t nh k p th i. Biên b n h p H i ng Qu n tr và ngh quy t c a H i ng Qu n tr c ban hành và tri n khai k p th i làm c s cho Ban i u hành t ch c th c hi n t c k t qu .

Kính th a Quý v C ông

N m 2015 tình hình kinh t - xã h i c a n c ta và T nh nhà v n còn nhi u bi n ng nh h ng n l nh v c s n xu t kinh doanh và d ch v , ã có tác ng không nh n m i m t c a i s ng xã h i. Tr c tình hình ó, H i ng Qu n tr ã nêu cao tinh th n trách nhi m, t n tâm t n l c cùng Ban i u hành và toàn th công nhân viên Công ty, b ng s n l c và không ng ng c i t i n ch t l ng s n ph m, d ch v c bi t là l nh v c n u ng và l u trú và các d ch v khác nh m th c hi n t và v t các m c tiêu do i h i ng c ông th ng niên n m 2015 ã ra.

Kính chúc s c kh e các v khách quý và quý v c ông.

TM. H i ng Qu n tr
Ch t ch

Ngô V n Ch ng



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI
Năm 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ II.

NỘI DUNG :

- Phần 1:Công tác Quản trị & điều hành
- Phần 2:Kết quả kinh doanh & Phân phối lợi nhuận
- Phần 3:Tình hình tài chính
- Phần 4:Hiệu quả hoạt động
- Phần 5:Tình hình Cổ đông, lao động, Nghĩa vụ NSNN
- Phần 6:Nhận xét & Kiến nghị

Ngày ... tháng 03 năm 2016



Kính thưa ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Năm nay là năm thứ 10 Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh theo theo Điều lệ và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông lần 9 thông qua ngày 10/04/2015.

- Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán số : 33 /2016/BC.KTTC-AASC.HCM ngày 04/03/2016

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội, công tác kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Nai niên độ 2015 như sau :

Phần 1 : CÔNG TÁC QUẢN TRỊ & ĐIỀU HÀNH

❖ Về Công tác quản trị của HĐQT :

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhiệm kỳ 5 năm. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành 2 phiên họp, với các nội dung chính sau:

- Thông qua báo cáo tổng kết KQSXKD năm 2014 và phương hướng mục tiêu SXKD của công ty năm 2015.
- Tiếp tục triển khai dự án mở rộng Khách sạn Hòa Bình, hoàn chỉnh các thủ tục về lập hồ sơ dự án, phương án tài chính, phối hợp với các cơ quan hữu quan để thực hiện dự án.
- Đưa ra các chiến lược, giải pháp về sản xuất kinh doanh đối với các cơ sở trực thuộc Công ty theo tình hình thực tế và định hướng phát triển, khai thác lợi thế của các cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Theo qui định, HĐQT họp 1 lần/ quý, nhưng năm 2015 chỉ tổ chức họp quý 1 và quý 2 nguyên nhân chính là có thay đổi về nhân sự trong HĐQT và cũng cố HĐQT mới theo Quyết định số 218/QĐ- HĐTV về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công Ty CNTP Đồng Nai nắm giữ cho Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Phát Triển Bửu Long từ ngày 01 tháng 07 năm 2015.

Do vậy đến ngày 10 tháng 12 năm 2015, HĐQT triệu tập đại hội cổ đông bất thường nhằm bầu ra HĐQT và Ban kiểm soát mới theo nghị quyết số 193/ĐHĐCĐ-NQ.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc biên bản lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và đúng với thẩm quyền qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của công ty. Nội dung đều tập trung vào việc triển khai kế hoạch 2015 được ĐHĐCĐ thông qua và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của Hội đồng quản trị đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành kinh doanh của Ban Giám đốc.



Các quyết định của Ban giám đốc đều được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời.

Phần 2 : KẾT QUẢ KINH DOANH & PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

1. Kết quả và hiệu quả kinh doanh (đơn vị tính Triệu đồng)

❖ So với Kế hoạch :

Chỉ tiêu	Năm nay	%	Kế hoạch	%	So với KH
Doanh thu	184,440.14	100%	160,000	100%	115.28%
Lợi nhuận trước thuế	13,218.39	7.17%	12,500	7.81%	105.75%
ROE	16.95%		16.03%		0.92%

☛ **Nhận xét:** Doanh thu đạt 184,44 Tỷ đạt 115,28% KH; lợi nhuận trước thuế 13,22 tỷ đạt 105,75% KH; Tỷ suất lợi nhuận (ROE) 16,95% tăng 0,92% so KH.

❖ So với năm trước

Chỉ tiêu	Năm nay	%	Tăng/ giảm		% cơ cấu
			Mức	%	
Doanh thu	184,440.14	100.00%	24,827.18	15.55%	
Chi phí bằng tiền	141,286.39	76.60%	21,989.16	18.43%	1.86%
Lương	20,347.86	11.03%	-394.30	-1.90%	-1.96%
Khấu hao	6,003.82	3.26%	-70.57	-1.16%	-0.55%
LN trước thuế	13,218.39	7.17%	-280.80	-2.08%	-1.29%
Thuế TNDN	2,945.59	1.60%	-47.34	-1.58%	-0.28%
LN sau thuế	10,272.80	5.57%	-233.46	-2.22%	-1.01%

☛ **Nhận xét:** Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm nay giảm so với năm trước 2,22%

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tăng/ giảm	
			Mức	%
Vốn chủ sở hữu	79,339.88	77,993.48	1,346.40	1.73%
ROE	16.95%	17.67%		-0.72%

☛ **Nhận xét:** Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu năm nay đạt 16,95% giảm 0,72% so với năm trước.

❖ Cơ cấu doanh thu

Chỉ tiêu	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trở	%	Trở	%	Trở	%
Hoạt động chính	181,423.44	98.36%	157,343.32	98.58%	24,080.11	15.30%
Hoạt động đầu tư	1,571.04	0.85%	1,274.38	0.80%	296.66	23.28%
Hoạt động khác	1,445.67	0.78%	995.26	0.62%	450.41	45.26%
Tổng	184,440.14	100.00%	159,612.96	100.00%	24,827.18	15.55%



☛ **Nhận xét:** Doanh thu tăng 24,83 tỷ tương ứng 15,55%, trong đó doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chính tăng 24,08 tỷ tương đương 15,3%.

❖ **Cơ cấu lợi nhuận**

Chi tiêu	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Hoạt động chính	10,201.68	5.53%	11,229.55	7.04%	-1,027.87	-9.15%
Hoạt động đầu tư	1,571.04	0.85%	1,274.38	0.80%	296.66	23.28%
Hoạt động khác	1,445.67	0.78%	995.26	0.62%	450.41	45.26%
Tổng	13,218.39	7.17%	13,499.19	8.46%	-280.80	-2.08%

☛ **Nhận xét:** Lợi nhuận trước thuế giảm 0,28 tỷ đồng, tương ứng 2,08%. Chủ yếu là do lợi nhuận từ hoạt động SXKD giảm, lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính 1,57 tỷ tăng 0,297 tỷ tương ứng tăng 23,28%; Thu nhập khác tăng 0,45 tỷ đồng, tương ứng tăng 45,26%.

❖ **Tăng trưởng doanh thu phân theo đơn vị**

Đơn vị	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Cửa hàng kinh doanh tổng hợp	85,883.03	46.56%	61,869.09	38.76%	24,013.94	38.81%
Nhà hàng Sen Vàng	41,151.66	22.31%	36,663.40	22.97%	4,488.26	12.24%
Khách sạn Đồng Nai	27,814.97	15.08%	28,713.61	17.99%	-898.63	-3.13%
Khách sạn Hòa Bình	14,200.10	7.70%	16,138.62	10.11%	-1,938.52	-12.01%
Trung tâm dịch vụ lữ hành	7,300.91	3.96%	5,966.25	3.74%	1,334.66	22.37%
Nhà hàng Đồng Nai	3,746.75	2.03%	4,381.32	2.74%	-634.58	-14.48%
VP. Công ty	3,136.97	1.70%	3,855.77	2.42%	-718.80	-18.64%
Khu du lịch Đồng trường	1,205.76	0.65%	2,028.52	1.27%	-822.76	-40.56%
Tổng	184,440.14	100.00%	159,616.58	100.00%	24,823.56	15.55%

☛ **Nhận xét:** Tổng doanh thu năm nay tăng 15,55% so với cùng kỳ năm trước. Hầu hết các đơn vị đều tăng doanh thu, tăng mạnh và có sức ảnh hưởng đến doanh thu chung là Cửa hàng kinh doanh tổng hợp, kể đến là Nhà Hàng Sen Vàng, Trung tâm dịch vụ lữ hành. Tuy nhiên, vẫn có những đơn vị giảm doanh thu như Khách Sạn Hòa Bình và một số đơn vị khác giảm nhưng không đáng kể.

Đơn vị	Năm nay		Năm trước		Tăng/giảm	
	Trđ	%	Trđ	%	Trđ	%
Nhà hàng Sen Vàng	10,107.83	5.48%	7,830.36	4.91%	2,277.47	29.09%
Khách sạn Đồng Nai	6,877.97	3.73%	7,582.81	4.75%	-704.84	-9.30%
Khách sạn Hòa Bình	177.96	0.10%	1,249.45	0.78%	-1,071.49	-85.76%
Cửa hàng kinh doanh tổng hợp	547.89	0.30%	249.06	0.16%	298.83	119.98%
Nhà hàng Đồng Nai	-527.60	0.29%	-244.99	-0.15%	-282.61	115.36%
Trung tâm dịch vụ lữ hành	-224.75	0.12%	-577.94	-0.36%	353.20	-61.11%
Khu du lịch Đồng trường	-536.47	-0.29%	-1,223.38	-0.77%	686.91	-56.15%
VP. Công ty	-6,150.03	-3.33%	-4,359.11	-2.73%	-1,790.92	41.08%
Tổng	10,272.80	5.57%	10,506.26	6.58%	-233.46	-2.22%



☛ **Nhận xét:** Tổng lãi thuần sau thuế năm nay giảm 0,23 tỷ đồng tương ứng 2,22%, chủ yếu là do Văn phòng công ty và Khách sạn Hòa Bình giảm.

Phân phối lợi nhuận sau thuế

Chi tiêu	Năm nay	%	Năm trước	%	Tăng	
					Mức	%
Lợi nhuận sau thuế	10,272.80		10,506.26		-233.46	-2.22%
Quỹ dự phòng tài chính			525.31	5%	-525.31	-100.00%
Quỹ đầu tư phát triển	513.64	5%	525.31	5%	-11.67	-2.22%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,540.92	15%	1,575.94	15%	-35.02	-2.22%
Thưởng Ban điều hành	104.56	1.02%	0.00		104.56	
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	8,375.13					
Chia cổ tức	7,280.93	10%	6,795.53	14%	485.40	7.14%
Lợi nhuận năm trước giữ lại	8,375.13		7,830.72		544.41	6.95%
Hoàn nhập quỹ thưởng BĐH	-		0.00		0.00	
Lợi nhuận giữ lại lũy kế	832.76		8,375.13		-7,542.37	-90.06%

☛ **Nhận xét:** Việc trích lập các quỹ năm 2015, theo đề nghị của HĐQT Công ty phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Phần 3: -Tình hình tài chính

1. Cấu trúc và biến động nguồn vốn

Chi tiêu	Năm nay	%	Năm trước	%	Tăng/ giảm	
					Mức	%
Vốn chủ sở hữu	79,339.88	76.73%	77,993.48	77.71%	1,346.40	1.73%
Nợ	24,064.07	23.27%	22,368.46	22.29%	1,695.61	7.58%
Tổng	103,403.95	100.00%	100,361.95	100.00%	3,042.00	3.03%

- Tổng nguồn vốn đến 31/12/2015 là 103,40 tỷ tăng 3,04 tỷ tương đương 3,03%.
- Cơ cấu nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu chiếm 76,73%, Nợ chiếm dụng 23,27%.
- Toàn bộ nguồn vốn trên tài trợ cho các hoạt động :
 - Hoạt động SXKD 71,80 tỷ (69,44%)
 - Hoạt động đầu tư 31,60 tỷ (30,56%)

☛ **Nhận xét:** Nguồn vốn tài trợ cho các hoạt động chủ yếu là vốn chủ sở hữu, vốn chiếm dụng.

2. Cấu trúc và biến động tài sản

Chi tiêu	Năm nay	%	Năm trước	%	Tăng/ giảm	
					Mức	%
Ngắn hạn	46,421.01	44.89%	38,216.10	38.08%	8,204.91	21.47%
- Tiền và tương đương tiền	9,589.12	9.27%	20,350.56	20.28%	-10,761.43	-52.88%
- Đầu tư tài chính	28,000.00	27.08%	10,000.00	9.96%	18,000.00	180.00%
- Phải thu	3,380.18	3.27%	2,621.12	2.61%	759.06	28.96%
- Hàng tồn kho	4,518.02	4.37%	4,669.53	4.65%	-151.51	-3.24%
-Khác	933.68	0.90%	574.89	0.57%	358.79	62.41%



Dài hạn	56,982.94	55.11%	62,145.85	61.92%	-5,162.91	-8.31%
-TSCĐ thuần	45,598.96	44.10%	53,061.02	52.87%	-7,462.06	-14.06%
-Đầu tư tài chính	3,596.45	3.48%	3,596.45	3.58%	0.00	0.00%
-Khác	7,787.53	7.53%	5,488.38	5.47%	2,299.15	41.89%
Tổng	103,403.95	100.00%	100,361.95	100.00%	3,042.00	3.03%

Tổng tài sản cuối năm tăng 3,04 tỷ tương đương tăng 3,03%.

Trong đó: tài sản dài hạn chiếm 55,11%, chủ yếu là TSCĐ thuần.

Cơ cấu tài sản chuyển dịch tăng tài sản ngắn hạn từ 38,08 % lên 44,89%.

❖ Tình hình Công nợ

Tổng nợ phải thu khách hàng 1,5 tỷ.

Nợ phải trả 2,3 tỷ

☞ Nợ phải thu khách hàng giảm 0,1 tỷ tương ứng giảm 8,75%

Nợ phải trả người bán giảm 0,1 tỷ tương ứng giảm 5,24%

Cuối năm Công ty trích dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với 2 đối tượng số tiền 38 triệu đồng. Công ty quản lý nợ tốt.

❖ Hàng tồn kho

Chi tiêu	Năm nay	Tăng / giảm	
		Mức	%
Nguyên liệu	463.51	39.94	9.43%
Công cụ	1,306.93	-215.87	-14.18%
Hàng hóa	2,747.58	24.41	0.90%
Tổng	4,518.02	-151.51	-3.24%

Hàng tồn kho 4,52 tỷ trong đó chủ yếu là hàng hóa (chủ yếu bia, nước giải khát các loại) 2,75 tỷ, dự trữ năm nay giảm 3,24% so với năm trước.

☞ Không có hàng tồn đọng kém mất phẩm chất.

❖ Tình hình sử dụng tài sản cố định & so sánh Năm trước

Chi tiêu	Năm nay	Tăng / giảm	
		Mức	%
TSCĐ thuần	45,598.96	-7,462.06	-14.06%
Nguyên giá	101,830.69	981.63	0.97%
Tăng	981.63	-251.39	20.39%
Giảm		0.00	-
XDCB dở dang	3,277.27	63.22	1.97%
Khấu hao	5,229.64	-844.75	-13.91%
Tỉ lệ khấu hao b/q	5.16%		-0.80%

☞ Nhận xét:

1. Việc tính và phân bổ khấu hao tài sản cố định phù hợp với Quy định hiện hành của Bộ tài chính, về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.



2. Nguyên giá tài sản cố định tăng 0,98 tỷ do Công ty đầu tư mua máy móc thiết bị phục vụ công việc.

3. Khấu hao năm nay giảm 0,84 tỷ so với năm trước tương đương giảm 13,91%, tỉ lệ khấu hao B/Q năm nay 5,16% giảm 0,80% so với năm trước.

Phần 4: -Tình hình đầu tư

- Đầu tư đã hình thành tài sản cố định: 1,91 tỷ.

Trong đó :

- ✓ Máy móc thiết bị 1,1 tỷ
- ✓ Phương tiện vận tải 0,81 tỷ

- Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang 3,28 tỷ

Trong đó:

- ✓ Dự án khách sạn Hòa Bình 3,10 tỷ
- ✓ Dự án nhà hàng- Khách sạn Nhơn Trạch 111 tr
- ✓ Công trình trồng mới vườn cây, chòi nghỉ đảo Đồng Trường 0,064 tỷ

- Đầu tư tài chính ngắn hạn 28 tỷ

(Tiền tạm thời nhàn rỗi gửi có kỳ hạn)

- Đầu tư tài chính dài hạn 3,6 tỷ

Trong đó :

- ✓ Góp vốn 36,87% Cty CP khách sạn Vĩnh An 1,69 tỷ
- ✓ Góp vốn 16% Cty TNHH thực phẩm rạn Đông 200 tr(20.000 CP)
- ✓ Mua cổ phần Cty CP TM Sabeco miền đông 126,25 tr (12.625 CP)
- ✓ Mua cổ phần Công ty CP SX TM-DV Đồng Nai 1,575 tỷ(150.000 CP)

☞ Về thủ tục và trình tự đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm máy móc thiết bị, công ty đã thực hiện về cơ bản đúng theo qui định hiện hành.

Phần 5:TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, LAO ĐỘNG, NGHĨA VỤ NSNN, QUẢN LÝ SỬ DỤNG ĐẤT.

1. Tình hình Cổ đông

- Cổ đông Nhà nước :

Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Phát Triển Bưu Long nắm giữ 4.920.000 Cp chiếm 67,57%

- Cổ đông là CB.CNV nắm giữ 907.800 CP chiếm 12,47%
- Cổ đông bên ngoài: nắm giữ 1.453.125 CP chiếm 19,95%

Trong đó:

- Cty TNHH Thanh Bình nắm giữ 1.208.925 CP chiếm 16,60%.
- Cổ đông khác nắm giữ 244.200 CP chiếm 3,35%.

2. Tình hình sử dụng lao động

Ban kiểm soát

Trang 7/8





- Tổng số lao động cuối năm là 260 người, giảm 24 lao động so với đầu năm.
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm nay là 20.347,86 tr giảm 1,9%.
- Thu nhập bình quân người lao động là 6,878 tr/tháng/người. Tăng 8,83%

3. Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

Tổng số phát sinh phải nộp NSNN là : 11,74 tỷ đồng giảm 1% so với năm trước, giảm 0,94% so với kế hoạch.

4.Quản lý & sử dụng đất đai

Tổng diện tích đất Công ty đang quản lý & sử dụng : 274.940 m² (trong đó: 300 m² không tính khấu hao).

- Trụ sở văn phòng : 2.430 m²
- Khách sạn Hòa Bình : 1.806,3 m²
- Khách sạn Đồng Nai : 6.328,5 m²
- Nhà hàng Đồng Nai : 719,9 m²
- Đồng Trường : 239.671,8 m²
- Nhà hàng Sen Vàng : 2.883,7 m²
- Trung tâm dịch vụ lữ hành : 176,3 m²
- Nhà Trạch : 5.200 m²

Tổng diện tích đất thuê 50 năm, Tiền thuê đất đã nộp trong năm là 1,32 tỷ.

Phần 6 : NHẬN XÉT & KIẾN NGHỊ

- Tình hình tài chính của Công ty ổn định. Công ty quản lý nợ tốt.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, kết quả và hiệu quả thấp hơn so với cùng kỳ, do sự sụt giảm lợi nhuận của Khách sạn Đồng Nai, Khách sạn Hòa Bình và Văn phòng công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo mức cổ tức Đại hội đồng cổ đông giao.
- Công ty cần có những giải pháp và định hướng để khôi phục và tăng trưởng doanh thu các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là Khách sạn Đồng Nai và Khách sạn Hòa Bình.

Trên đây là toàn bộ ý kiến, nhận xét, đánh giá trong quá trình kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát kính trình trước ĐHĐCĐ, rất mong nhận được sự tham gia góp ý của quý cổ đông, nhằm giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ sau.

Kính chúc quý vị sức khỏe

Chúc đại hội thành công tốt đẹp

Xin trân trọng cảm ơn !

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng n m 2016

T TRÌNH

I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2016

V/v Trích l p qu ut phát tri n n m 2015

- C n c i u l t ch c và ho t ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai trích l p Qu ut phát tri n là 5% và Qu d phòng tài chính là 5% l i nhu n sau thu .

Hi n nay theo quy nh hi n hành c a chính ph thì Qu d phòng tài chính c b i b . m b o ngu n phát tri n c a Công Ty, H i ng Qu n tr công ty kính trình i h i ng C ông thông qua vi c trích l p Qu ut phát tri n là 10% l i nhu n sau thu n m 2015.

Kính trình i h i ng C ông cho ý ki n.

N i nh n:

- Nh trên;

- L u: H QT.

**TM. H i ng Qu n tr
Ch t ch**

Ngô V n Ch ng





S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T T TRÌNH

I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2016

V/v Trích l p các qu n m 2015

- C n c i u l t ch c và ho t ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai;
- C n c k t qu ho t ng s n xu t kinh doanh n m 2015 ã c ki m toán.

H i ng Qu n tr công ty kính báo cáo i h i ng C ông, tình hình trích l p các qu t l i nhu n sau thu n m 2015 và xu t vi c trích l p qu phúc l i ng i lao ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai nh sau:

VT: ng

STT	Ch tiêu	S t i n
1	L i nhu n sau thu n m 2015	10.272.800.613
2	Trích l p các qu :	
-	Trích qu u t phát tri n (10%)	1.027.280.062
-	Trích qu phúc l i (10%)	1.027.280.062
	Trích qu khen th ng (5%)	513.640.031
-	Trích qu th ng Ban i u hành v t KH, L i nhu n sau thu (20%)	104.560.122
3	Chia c t c cho c ông (10%)	7.280.925.000
4	L i nhu n sau thu 2015 còn l i ch a phân ph i	319.115.337

Ngu n qu phúc l i c s đ ng ch m lo cho CB-CNV trong công ty i tham quan, ngh đ ng tái t o s c lao ng; chi ma chay, hi u h ; h tr hoàn c nh khó kh n, m au, b nh t t, làm công tác t thi n c ng ng...theo th a c lao ng t p th hàng n m. V i t l trích l p qu nh trên, th c t hàng n m công ty không ngu n chi các kho n phát sinh nh ã nêu trên.

m b o ngu n chi phúc l i cho CB-CNV trong toàn công ty, H i ng Qu n tr kính trình i h i ng c ông ch p thu n cho phép công ty c trích l p qu phúc l i n m 2015 t l 10%, các ngu n qu khác t l trích không thay i.

Kính trình i h i ng C ông thông qua.

Trân tr ng.

TM. H i ng Qu n tr
Ch t ch

N i nh n:

- Nh trên;
- L u: H QT.

Ngô V n Ch ng



S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T TRÌNH
HIỆNG CỘNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2015

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội của Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ nội quy và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đông Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 (đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC xác nhận) của Công ty Cổ phần Du lịch Đông Nai.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo Hội đồng Thường niên hình thành lợi nhuận năm 2015 và xử lý việc phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Du lịch Đông Nai như sau :

VT: đồng

TT	Chi tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2015	13.218.388.005
2	Thu thuế nhập doanh nghiệp	2.945.587.392
3	Trích lập các quỹ :	
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	1.027.280.062
-	Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng	1.540.920.092
-	Trích quỹ thưởng Ban Giám đốc và nhân viên KH lợi nhuận sau thuế (20%)	104.560.122
4	Chia cổ tức cho cổ đông (10%)	7.280.925.000
5	Lợi nhuận sau thuế chia phân phối ngày 31/12/2015	319.115.337

Trân trọng báo cáo.

N i nh n :

- Nh trên;
- Lu VP.H QT.

TM. HIỆNG QUẢN TRỊ
CHỨC

NGÔ VĂN CHINH



CTY CP DU LỊCH NG NAI CÔNG NGHỆ XÃ HỘI CH NGHĨA VIỆT NAM
độc lập – Tự do – Hạnh phúc

S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T TRÌNH

HIỆNG CÔNG THÔNG THIỆNG NIÊN NĂM 2016

V/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội của Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ nội dung và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai.
- Hội đồng Quản trị kính trình Hội đồng Công thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

CH TIÊU	KH 2016
Tổng doanh thu	170.000.000.000
Tổng lợi nhuận trước thuế	12.500.000.000
Mức trích (%)	10%

Hội đồng Quản trị kính trình Hội đồng Công xem xét và thông qua.

N i nh n:

- Như trên;
- Lưu VP.H QT.

TM. HIỆNG QUẢN TRỊ
CH T CH

NGÔ VĂN CH NH



Số: /2016/TT-HQT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T T TRÌNH

QUY T TOÁN THÙ LAO H I NG QU N TR , BAN KI M SOÁT

H i ng Qu n tr Công ty C ph n Du l ch ng Nai kính trình i h i ng Công ông xem xét và thông qua thù lao H QT, Ban Ki m soát n m 2015 c a Công ty nh sau :

Thù lao H QT, BKS N M 2015 (2% l i nhu n tr c thu)

- T ng s phát sinh: 264.300.000
- S quy t toán: 264.300.000
- T ng chi th c hi n: 264.300.000

Kính trình i h i ng Công ông thông qua.

Trân tr ng.

N i nh n:

- Nh trên;
- L u: H QT.

TM. H i ng Qu n tr
Ch t ch

Ngô V n Ch ng



Số: /2016/TT-HQT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T T TRÌNH D TOÁN THÙ LAO HQT, TVKS VÀ TRÍCH TH NG V T KHL INHU NN M 2016

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai kính trình Hội đồng Công đồng xem xét và thông qua dự toán thù lao HQT, TVKS và trích th ng v t kế hoạch lợi nhuận năm 2016 của công ty như sau:

1. Dự toán thù lao HQT, TVKS (2% lợi nhuận trước thuế)

- Tổng số phát sinh: $12.500.000.000 \times 2\% = 250.000.000$

2. Kế hoạch trích quỹ th ng Ban quản lý điều hành phần v t kế hoạch lợi nhuận sau thuế : 20%.

Kính trình Hội đồng Công đồng thông qua.

Trân trọng.

N i nh n:

- Như trên;
- Lưu: HQT.

**TM. Hội đồng Quản trị
Chức**

Ngô Văn Chính



Biên Hòa, ngày tháng 04 năm 2016

T TRÌNH
TI N L NG C A TR NG BAN KI M SOÁT
(Chuyên trách)

H i ng Qu n tr Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai kính trình i h i
ng C ông xem xét và thông qua m c l ng c a Tr ng Ban ki m soát
chuyên trách c a công ty nh sau:

- Ti n l ng Tr ng Ban ki m soát: 12 tri u ng/tháng.

Ngoài ra, các ch khen th ng, phúc l i c a Tr ng Ban ki m soát
th c hi n theo quy ch c a Công ty.

Kính trình i h i ng C ông thông qua.

Trân trọng.

TM. H i ng Qu n tr
Ch t ch

Ngô Văn Ch ng



S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T TRÌNH

I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2016

V/v S a i i u l Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội của Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị Quyết chỉ đạo Công ty hàng năm 2015 số 71 ngày 10/04/2015 về việc công bố V n i u l sau phát hành chứng khoán.

Nội dung của i i u l Công ty tại Chương III V n i u l , C ph n , C ông, i u 8, khoản mục 8.2 V n i u l Công ty ban đầu là 64.300.000.000 VNĐ (Sáu mươi bốn tỷ ba trăm triệu đồng), thành V n i u l là 74.596.750.000 VNĐ (Bảy mươi bốn tỷ năm trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) được chia thành 7.459.675 chứng khoán với mệnh giá là 10.000 VNĐ / chứng khoán.

Kính trình chỉ đạo Công ty thông qua.

Trân trọng.

**TM. H I NG QU N TR
CH T CH**

NGÔ VĂN CH NG



S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng n m 2016

T TRÌNH

I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2016

V/v B sung ngành ngh d ch v bán vé

hàng không, ng th y, ng s t và ng b

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội của Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

- Căn cứ vào chính sách hiện hành của Nhà nước.

- Căn cứ nội quy tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai trình đề nghị công đồng thành viên năm 2016 vì xin bổ sung ngành nghề hoạt động của Công ty như sau:

- Hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ bán vé hàng không, ng th y, ng s t và ng b ... nhằm phục vụ công tác l hành và các dịch vụ có liên quan n hoạt động du lịch.

Kính trình đề nghị xem xét và thông qua.

TM. Hội đồng Quản trị
Chức

Ngô Văn Chính



S :/2016/TT-H QT

Biên Hòa, ngày tháng năm 2016

T TRÌNH
HIỆNG QUẢN TRỊ CÔNG TY TNHH NĂM 2016
V/v chọn Công ty kiểm toán năm 2016

Các chủ tịch và hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai.

Vì các nhân công ty kiểm toán của Công ty phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Có danh tiếng và uy tín đáng tin cậy và tin tưởng về việc báo cáo tài chính của Công ty về mặt nội dung và ngoài nội dung.

- Do Hội đồng quản trị Hội đồng giám sát.

- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Nhằm lựa chọn công ty kiểm toán đáp ứng yêu cầu trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch Ng Nai kính trình Hội đồng Giám sát thông qua vì quy định cho Hội đồng Quản trị chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây thể hiện về việc kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2016:

1. Công ty kiểm toán DTL
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
4. Công ty Kiểm toán AFC

Hội đồng Quản trị kính trình Hội đồng Giám sát thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM. HIỆNG QUẢN TRỊ
CH T CH

N i nh n:

- Nh trên;
- L u : VP.H QT.

NGÔ VĂN CH NG



Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 n m 2016

T TRÌNH

*V vì c gì i thi u nhân s tham gia ng c vào H i ng qu n tr
Và Ban Ki m soát t i Công ty C ph n Du l ch ng Nai
Nhi m k 2016-2020*

Kính th a i h i,

- C n c i u l t ch c và ho t ng c a Công ty C ph n Du l ch ng Nai ã c i h i c ông th ng niên thông qua ngày 24/3/2008 quy nh s l ng thành viên H i ng qu n tr và Ban Ki m soát;

- C n c Quy t nh s 12/Q - TPTBL ngày 05/4/2016 c a H i ng Thành viên Công ty TNHH MTV u t phát tri n B u Long v vì c U quy n i i n ph n v n c a Công ty TNHH MTV u t phát tri n B u Long, gi i thi u nhân s tham gia ng c H i ng qu n tr và Ban ki m soát t i Công ty CP Du l ch ng Nai.

- C n c công v n s 65/DL N ngày 05/4/2016 c a Công ty CP Du l ch ng Nai v vì c c thành viên ng c Ban ki m soát Công ty.

- C n c n ng c Thành viên H i ng qu n tr Công ty CP Du l ch ng Nai ngày 01/4/2016 c a ông Ph m c Bình, Ch t ch H TV - Giám c Công ty TNHH Thanh Bình.

- C n c Thông báo s 49/DL N ngày 24/3/2016 v vì c t ch c i h i ng c ông th ng niên n m 2016.

oàn Ch t ch trình i h i thông qua danh sách b u thành viên H i ng qu n tr và Ban Ki m soát nhi m k 2016-2020 nh sau: (Danh sách ính kèm).

ng h i h i cho ý ki n.

Biên Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2016

DANH SÁCH B U THÀNH VIÊN H I NG QU N TR VÀ BAN KI M SOÁT
CÔNG TY CP DU LỊCH NG NAI NHI M K (2016-2020)

Stt	H và tên	N m sinh		Trình chuyên môn	Ch c v hi n nay	Hình th c ng c	S CP s h u		T l %
		Nam	N				Cá nhân	i di n	
I. H I NG QU N TR									
1	Nguyễn Văn An	1961		Chỉ huy Kinh tế	Phó Giám đốc CTCP Du lịch Ng Nai, Giám đốc Khách sạn Hòa Bình	Chỉ định viên nhà nước	9.000	900.000	12,18%
2	Huỳnh Quốc Bảo	1978		Chỉ huy Tài chính kế toán	Phó Giám đốc CTCP Du lịch Ng Nai	Chỉ định viên nhà nước	150	900.000	12,06%
3	Phạm Công Bình	1966			Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH Thanh Bình	Số vốn ngoài nhà nước	1.208.925	0	16,21%
4	Nguyễn Minh Thành	1968		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển Bu Long	Chỉ định viên nhà nước	10.650	1.320.000	17,84%
5	Nguyễn Hoàng Quân	1983		Chỉ huy Kinh tế	Quyển Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển Bu Long	Chỉ định viên nhà nước	0	900.000	12,06%
II. BAN KI M SOÁT									
1	Nguyễn Hoàng Anh		1975	Chỉ huy Kế toán Chuyên ngành Tài chính kế toán	Trưởng Kế toán Kế toán Ng Nai		0	0	0%
2	Nguyễn Thanh Phương Mai		1989	Chỉ huy Nông Lâm – Chuyên ngành Kế toán	Kế toán Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển Bu Long	Chỉ định viên nhà nước	0	900.000	12,06%
3	Nguyễn Thị Ngân		1966	Chỉ huy Kinh tế	Phó Giám đốc Khách sạn Ng Nai	Số vốn ngoài nhà nước	8.400	0	0,11%

TM. H I NG QU N TR
CH T CH



TH L B U C
THÀNH VIÊN H QT VÀ BAN KI M SOÁT
CÔNG TY C PH N DU LỊCH NG NAI NHI M K (2016-2020)

1. Phi u b u và ghi phi u b u

Danh sách thành viên H QT, Ban Ki m soát c s p x p theo th t ABC theo tên, ghi y h và tên trên phi u b u.

- Phi u b u thành viên H QT có **màu h ng**.
- Phi u b u Ban Ki m soát có **màu tr ng**.
- Phi u b u c in th ng nh t, có t ng s quy n bi u quy t theo mã s tham d .
- Tr ng h p ghi sai, c ông ngh Ban ki m phi u i phi u b u khác.
 - Trong ó: C ông ph i t mình ghi s bi u quy t b u cho t ng ng c viên vào ô tr ng c a ng c viên ó trên phi u b u.

2. Các tr ng h p phi u b u không h p l .

- Phi u không theo m u quy nh c a Công ty và không có d u c a Công ty.
- Phi u g ch, xóa, s a ch a, ghi thêm ho c ghi tên không úng, không thu c danh sách ng c viên ó c i h i ng c ông thông qua tr c khi ti n hành b phi u.
- Phi u có t ng s quy n bi u quy t cho nh ng ng c viên v t quá t ng s quy n bi u quy t c a c ông ó.
- Phi u b u quá s l ng H QT/ Ban Ki m soát quy nh (H QT ch c b u t i a t i a là 05 ng i, Ban Ki m soát ch c b u t i a là 03 ng i) ho c không b u ai trong danh sách ng c , c ã c i h i ng c ông thông qua.

3. Ph ng th c b u c .

- Vi c bi u quy t thành viên H QT và Ban Ki m soát c th c hi n b phi u kín theo ph ng th c d n phi u.

Ví d : Gi s i h i ng c ông bi u quy t ch n 5 thành viên H QT trong danh sách ng c . C ông Tr n V n B m gi (bao g m s h u và c y quy n) 1.000 c ph n có quy n bi u quy t. Khi ó t ng s quy n bi u quy t c a c ông Tr n V n B là :

$$(1.000 \text{ CP} \times 5) = 5.000 \text{ c ph n}$$

C ông Tr n V n B có th b u d n phi u theo ph ng th c sau :

- + D n h t 5.000 quy n bi u quy t cho 01 ng viên thành viên H QT
- + Chia u 5.000 quy n bi u quy t cho 05 ng viên thành viên H QT (t ng ng m i ng viên nh n c 1.000 quy n bi u quy t c a c ông Tr n V n B).
- + C ông B có quy n chia s ph n có quy n bi u quy t cho m t s ng c viên v i s phi u không b ng nhau. Ví d , ng c viên s 1 là 2.000CP, ng c viên s 2 là 500 CP, ng c viên s 4 là 2.500 CP.

- Phi u b u c xem là h p l n u t ng s phi u b u nh h n ho c b ng t ng s quy n bi u quy t c a c ông ó.
- Vi c b u thành viên Ban Ki m soát c ng c th c hi n t ng t nh b u thành viên H QT.
- M i c ông có t ng s quy n bi u quy t t ng ng v i t ng s c phi u có quy n bi u quy t (bao g m s h u và c y quy n) nhân (x) v i s thành viên c b u c a H QT ho c Ban Ki m soát.

Trên ây là m t s th l b u c thành viên H QT và Ban Ki m soát. Kính ngh quý c ông chú ý khi b u c .

Kính chúc i h i thành công t t p.

TR NG BAN KI M PHI U

